19 CHUYỆN TIỀN THÂN (Jātaka) - Chương XIX - Sáu Mươi Kệ (Chaṭṭhinipāta) - (529-530)

Kinh Tiểu Bộ - Tập 3 (VNC PHVN, 2021)

CHƯƠNG XIX SÁUMƯƠIKỆ (CHATTHINIPATA)

§529. CHUYỆN HIỀN GIẢ SONAKA (Sonakaịātaka) ụ. V. 247) Một ngàn đồng tram tặng cho người.., Câu chuyện này bậc Đạo sư kể lại trong lúc Ngài ngụ tại Kỳ Viên về đại sự xuất thế viên mãn của Ngài. Lúc bấy giờ, bậc Chánh Giác ngồi ở pháp đường trong lúc Tăng chúng đang tán thán công hạnh viên mãn của việc Ngài xuất thế. Ngài bảo: Này các Tỷ-kheo, không phải chỉ bây giờ mà cả ngày xưa nữa, Như Lai cũng đã thật sự thoát tục và làm đại sự xuất thế. Nói xong, Ngài kể câu chuyện quá khứ. *** Ngày xưa, vua xứ Magadha (Ma-kiệt-đà) cai trị tại thành Rậjagaha (Vương Xá). Bồ-tát được sinh ra làm con của chánh hậu, vào ngày đặt tên, hoàng gia gọi ngài là Arindama (Chiến Thắng). Chính vào ngày ngài ra đời, một bé trai khác cũng ra đời tại nhà của vị quốc su, được cha mẹ đặt tên là Sonaka (Mộc Hồ Điệpf Hai cậu bé lớn lên, khi đến tuôi khôn lớn đêu cực kỳ thanh tú và giông nhau như đúc. Họ cùng đi đến Takkasilã, sau khi luyện tập xong đủ các học thuật, họ ra đi với ý định học các nghê thông dụng và xem các tập tục địa phương, dân dần họ đi du hành đến tận Ba-la-nại. Tại d6, họ cư ngụ trong ngự viên và hôm sau đi vào kinh thành. Chính ngày hôm ấy, một số người dự định cúng dường thực phẩm cho các vị Bà-la-môn, đem ra món cháo và săp đặt ghê săn; khi trông thây hai vị nam tử này đến gần liên mời họ vào nhà ngôi trên các ghê đã được soạn ra. Trên ghế dành cho Bồ- tát có trải tấm vải trắng, còn ghế dành cho Sonaka trải tấm thảm len đỏ. Khi thây điêm ây, Sonaka hiêu ngay là ngày hôm ây, Arindama bạn chàng sẽ lên ngôi vua tại Ba-la-nại và phong cho chàng chức Đại tướng. Sau khi ăn xong, hai vị cùng trở về ngự viên. Lúc bấy giờ, đã đến ngày thứ bảy từ khi vua xứ Ba-la-nại băng hà và hoàng gia không có người kế vị. Vì thế, các quân sư cùng hoàng tộc sau khi tắm rửa gội đầu xong, tụ tập nhau lại và bảo:

Các người hãy đến nhà người xứng đáng lên ngôi vua! Họ bắt đầu đánh xe hoa ra đi. Khi ra khỏi thành, xe đi dần đến ngự viên và dừng tại cổng, sẵn sàng đợi một người bước lên xe. Bồ-tát đang nằm nghỉ trên phiến đá dành cho vua với y ngoài đắp quanh đầu, trong khi nam tử Sonaka ngồi bên cạnh. Khi nghe tiếng nhạc cụ, Sonaka nghĩ thầm: "Bây là xe hoa đến đón Arindama, hôm nay ngài sẽ lên ngôi vua và phong ta chức Đại tướng. Song thật ra ta không muốn trị dân, khi ngài đi rồi, ta sẽ ròd thế tục và làm ẩn sĩ khổ hạnh." Thế rồi, ngài đứng ẩn mình sang một bên. Vị quốc sư đi vào ngự viên thấy bậc Đại sĩ nằm đó liền ra lệnh thổi kèn len. Bậc Đại sĩ thức dậy, quay mình nằm thêm một lát rồi ngồi xếp chân trên phiến đá. Lúc ấy, vị quốc sư giơ tay ra cầu khẩn ngài: -Tâu Đại vương, quôc độ này thuộc quyên ngài. Sao thê? không có kẻ thừa kê ngai vàng ư? Quả vậy, tâu Đại vương. Ngài bảo: - Thế thì được. Họ liền làm lễ Quán đảnh phong ngài lên ngôi vua ngay tại đó. Rồi để ngài lên xe hoa xong, họ rước ngài vào thành cùng đoàn tùy tùng rầm rộ. Sau lễ rước thật trọng thể quanh kinh thành,

ngài đi về hoàng cung. Trong cảnh đại huy hoàng vinh quang ấy, ngài quên bẵng người bạn trẻ Sonaka. Nhưng khi vua đi rồi, Sonaka trở lại ngồi trên phiến đá và một ngọn lá úa của cây sãla lìa cành rơi trước mặt ngài, khiên ngài trông thây liên kêu lên: - Thân ta rồi cũng bị hư hoại như chiếc lá này! Và khi chứng đạt được thắng trí nhờ quán sát tính vô thường của các pháp, Ngài đắc quả vị Độc Giác Phật. Ngay lúc ấy, những đặc tính của con người thế tục trong Ngài biến mất và những dấu hiệu của một bậc Chân tu hiện rõ ra. Ngài bảo: Ta không còn tái sanh vào đời sau nữa. Trong khi thốt lên lời nói này, Ngài khởi hành tiến về hang Nandamũla. Còn bậc Đại sĩ, sau bốn mươi năm trôi qua, chợt nhớ đến Sonaka và nói: -Bạn hữu Sonaka nay ở đâu trên đời này? Dần dần mỗi khi nhớ lại thân bằng, vua không thấy ai báo cho ngài biết: “Hạ thần có thấy vị ấy, hạ thần có nghe nói đến vị ấy.” Khi lên ngồi xếp bằng trên ngai vàng đặt trên chiếc bệ nguy nga có đoàn nhạc công và vũ nữ ca kịch vây quanh, tận hưởng cảnh vinh hoa phú quý ây? vua bảo: "Bât kỳ ai nghe được có người nói Sonaka đang ở nơi này nơi nọ và báo tin cho trẫm, trẫm hứa sẽ ban tặng một trăm đồng tiền. Còn ai thấy chàng tận mắt và báo cho trẫm, trẫm hứa tặng một ngàn đồng tiền."

CHUYỆN TIỀN THÂN 581

Rồi ngài thốt lên lời cảm hứng này như khúc ca, ngài ngâm kệ đầu tiên: Một ngàn đồng trẫm tặng cho người, Trông thấy thân bằng, bạn trẫm chơi, Tặng một trăm đồng cho kẻ khác, Biết Sonaka ấy, chút tăm hơi. Lúc ấy, một vũ nữ bắt được điệu hát từ miệng vua liền hát lên khúc ca ấy. Rồi dần dần một người khác, rồi một người nữa hát lên cho đến khi khắp cả hậu cung cho rằng đó là điệu hát được vua ưa chuộng nên đồng hát lên. Dần dần, dân chúng khắp thị thành đến thôn quê đều hát bài ấy và chính vua cũng thường hát bài ấy. Sau năm mươi năm, vua đã sinh hạ nhiều vương tử và công chúa, vị thái tử tên là Dĩghãvu. Vào lúc ấy, vị Độc Giác Phật Sonaka nghĩ thầm: uVua Arindama rất nóng lòng gặp lại Ta. Ta muốn đi giải thích cho ngài hiểu nỗi khổ đau của tham dục và công đức của việc xuất gia, Ta sẽ chỉ cho ngài con đường tu hành ẩn si." Rồi nhờ thần lực, Ngài đến đó ngay và an tọa trong ngự viên. Lúc bấy giờ, một đứa bé lên bảy để tóc năm chòm, được mẹ sai đến đây vừa lượm củi khô vừa hát đi hát lại bài ấy. Ngài Sonaka gọi cậu bé lại và hỏi: Này con, sao con cứ hát mãi bài ấy mà chẳng hề hát bài nào khác, con không biết bài nào khác hay sao? Thưa Tôn giả? con biết nhiều bài khác nhưng bài này đức vua yêu thích lắm, vì thế con cứ hát hoài. Thế có ai hát điệp khúc của bài này không?

Thưa Tôn giả? không. Vậy Ta muôn dạy con một điệp khúc rôi con đi vê hát cho đức vua nghe. Thưa vâng. Thế là Ngài dạy cậu bé điệp khúc: uMột ngàn d8ng" và cả đoạn sau, đến khi cậu bé hát thật thông thạo, Ngài để cậu bé về và bảo: Này con, con hãy đi vê hát điệp khúc này trước mặt đức vua, ngài sẽ ban cho con nhiều quyền thế. Con cần gì phải lượm củi khô nữa. Thôi hãy đi về nhanh lên! -Thế thì tốt lắm! Cậu bé đáp sau khi đã thông thạo khúc hát liên từ tạ Tôn giả Sonaka: Thưa Tôn giả, xin Ngài ngồi lại đây cho đến khi con thỉnh đức vua đến.

Nói xong, cậu vội vàng chạy thật nhanh vê gặp mẹ và nói: Mẹ hãy tăm rửa cho con và mặc vào áo quân thật đẹp. Hôm nay mẹ con ta sẽ thoát cảnh nghèo hèn! Sau khi cậu đã

tắm rửa, ăn mặc lịch sự xong, cậu đến cửa cung và nói:

Này ông lão canh cổng, xin hãy đi trình Đại vương biết: “C6 một cậu bé đến dây, đang đứng ở cửa, chuẩn bị ca một bài dâng lên Thánh thượng !,9 Người giữ cổng vội phi báo với vua. Vua triệu cậu bé vào yết kiến và bảo: Này con, muốn hát đối cùng trẫm chăng? -Tâu Đại vương, đúng thế. -Vậy thì hát đi. -Tâu Đại vương, con không muốn hát ở đây, mà con muốn xin cho tiếng trống đánh lên khắp kinh thành báo hiệu dân chúng tụ tập tại đây. Con mong muốn được hát trước mặt dân chúng. Vua ra lệnh làm như vậy9 rồi ngự giữa bảo tọa dưới một ngôi đình thật lộng lẫy và dành một chỗ ngồi xứng đáng cho cậu bé? ngài bảo: Bây giờ? hãy hát đi! Cậu bé đáp: Tâu Đại vương, xin Đại vương hát trước rồi con sẽ xin hát điệp khúc của bài đó. Vua liên hát trước tiên vân kệ này: 1. Một ngàn đồng trẫm tặng cho người, Trông thấy thân bằng, bạn trẫm chơi, Tặng một trăm đồng cho kẻ khác, Biêt Sonaka ây5 chút tăm hơi. *** LÚC ây, bậc Đạo sư muôn làm sáng tỏ việc cậu bé còn đê tóc năm chòm này ca điệp khúc do vua khởi xướng và với trí tuệ tối thắng, Ngài ngâm một vần kệ rưỡi: 2. Rồi cậu bé kia bỗng nói rằng: "Trên đầu còn để tóc năm chòm, Ngàn đồng xin tặng cho con thấy, Và đã nghe, xin tặng một trăm, Con sẽ đưa tin Tôn giả ấy, Bạn thân ngày trước của Minh qu2n." Các vân kệ sau đây do bậc Giác Ngộ ngâm và được hiêu theo tương quan diễn tiến của câu chuyện: [Đức vua:] 3. Thành thị, thôn quê, quốc độ gi, Mà con lê mãi bước chân đi? Thấy đâu Hiền hữu Sonaka ấy, Con hãy vui lòng nói trẫm nghe? [Đứa bé:]

4. Trong quôc độ này, chính ngự viên,
Nhiều sãla lớn mọc đua chen,
Xanh tươi cành lá, thân cao vút,
Phong cảnh đẹp sao trước măt nhìn.
5. Cành lá giao nhau kết thật dày,
Vươn lên trời tựa các vâng mây,
Sonaka dưới gốc cây thiền định,
Ly dục, tâm an, thanh tịnh đầy.
[Bậc Đạo sư:]
6. Vua liền khởi sự quyết lên đàng,
Cùng với quân binh đông bốn đoàn,
Rẽ lối sang bằng đường tiến vội?
Đến nơi trú của Sonaka.
7. Quẩn quanh vườn ngự rộng thênh thang,
Họ thấy Sonaka tọa an,
Tâm thái tịnh thanh, ly thoát dục,
Chẳng còn thiêu đốt giữa nhân gian.

Vua không đảnh lê Ngài mà chỉ ngôi xuông một bên, và bởi lẽ bản thân vua đã đăm mình vào nhiêm ô nên cứ tưởng vị cô băng hữu này là một kẻ khôn khô bần hàn lắm liền ngâm kệ bảo bạn:

8. Trọc đầu mất cả mẹ cùng cha,
Trẫm thấy người kia khoác áo dà,
Kẻ khó tu hành đang nhập định,
Trú mình đây dưới gôc sãla.

9. Nghe thế, Sonaka bảo rằng:
"Chẳng là khốn khổ, tấu Vương quân,
Kẻ nào biết rõ ừong hành động?
Luôn hướng về điều phải, lẽ chan?9

10. Khốn hèn là kẻ bỏ điều chan,
Và lại thực hành chuyện bất nhân,
Với kẻ ác kia, ngài phải biết,
Khổ đau, mạt vận để dành phần.

Ngài đã khiển trách Bồ-tát như vậy. Còn vua giả vờ không biết mình bị khiển trách, cứ làm vẻ thân hữu trò chuyện cùng Ngài, nêu rõ danh tánh, gia tộc qua vần kệ:

11. Vua Kãsi nọ chính là ta,
Ta mệnh danh là Arindama,
Từ lúc đến đây9 thưa Thánh giả,
Có điều chi đáng để vui an?

Vị Độc Giác Phật liền đáp:

Này Đại vương, không chỉ khi an trú nơi đây mà bất cứ ở nơi nào khác,
Ta cũng không gặp điều gì gọi là không vui cả.

Rôi Ngài băt đâu ngâm kệ nêu lên các phước lạc của bậc tu hành:

12. Một kẻ xuất gia chẳng bạc tiền,
Được bao phước lạc kê đâu tiên,
Trong bình, chậu, vựa không tồn trữ,
Khất thực nhà người, sống thản nhiên.1

13-14. Phước lạc tiếp theo đáng tán đồng,
Vị này thọ thực chẳng sai lầm,
Thứ ba, hạnh phúc hằng ngày được,
Thọ thực an vui, chẳng mếch lòng.

15-16. Phước lạc thứ tư, chốn đến đi,
Thong dong chẳng biết luyến lưu gì,
Thứ năm ví thử thành kia cháy,
Người chẳng thiệt thòi, chẳng mất chi.

17. Thứ sáu là điều hạnh phúc đây,

Người tu tính để phận riêng tây,
Ví dù quốc độ tàn do cướp,
Người ấy chẳng hề thiệt mảy may.
18. Thứ bảy là điều hạnh phúc kia,
Vì chtmg nghèo khó chẳng còn gì,
Dù bọn cướp chặn đường vây hãm,
Cừu địch, dù bao kẻ hiểm nguy,
Bình bát, hoàng y, người Phạm hạnh,
Bình an vẫn cứ bước chân đi.
19. Còn đây là hạnh phúc sau cùng,
Vị ấy lang thang khắp mọi vùng,
Không của, không nhà, không ngóng đợi,
Lên đường chăng luyên tiêc băn khoăn.
Như thế, vị Độc Giác Phật Sonaka đã nêu lên tám phước lạc của một tu sĩ, rồi hơn thế nữa, Ngài có thể kể cả trăm, cả ngàn, vô lượng phước lạc, nhimg vì vua đang tham đắm dục lạc nên vội ngắt ngang lời Ngài và bảo:
Trẫm không màng các phước lạc của đời tu hành kia.
Đê làm sáng tỏ việc mình mê đăm dục lạc ra sao, vua ngâm kệ:
20-21. Phước lạc Ngài ca, trâm chăng màng,
Trẫm truy tầm lạc thú trần gian,
1 Xem s. I. 235, Sanghavandanãsutta (Kinh Đảnh lễ chủng Tăng).

CHUYỆN TIỀN THÂN 585

Nhân, thiên lạc, trẫm đều yêu thích
Đạt cả hai ngay, hãy chỉ đàng!
Vị Độc Giác Phật liền đáp lời:
22. Ai cứ tham lam muôn hưởng tràn,
Biết bao dục lạc cõi trần gian,
Tạo nên ác nghiệp trong đời sống,
Sau phải tái sinh cõi khổ buồn.
23. Bỏ ái dục kia lại phía sau,
Suốt đời vô úy tiến lên mau,
Tham thiền, đạt đến tâm thanh tịnh,
Chẳng phải luân hồi cõi khổ đau.
24. Ta nói Đại vương ví dụ này,
Arindama, lắng nghe dây,
Những người Hiền trí nhờ lời diỊ,
Ý nghĩa cao siêu sẽ hiểu ngay.
25. Trên sông Hằng sóng thủy triều dâng,
Kìa chú quạ ngu thấy cuốn phăng,

Một xác vật gì to quái lạ,
Tự nhủ thầm khi nó nổi gần.
26. í6Vật kia tìm được lớn lao thay,
Ôi thật là kho thực phẩm đầy,
Để tận hưởng bao niềm khoái lạc,
Đây ta sẽ ở suốt đêm ngày.”
27. Như thế thịt voi quạ cứ ăn,
Uống thêm nước mát tự sông Hằng,
Trong khi trôi nổi9 lo ăn uống,
Không thấy có nhiều tháp trong rừng.
28. Cứ vậy buông lung, chú quạ trôi,
Đắm mình trên xác chết tanh hôi,
Sông Hăng cuôn chú lao đâu thăng,
Vào chôn hiêm nguy của biên khơi.
29. Song lúc thức ăn đã cạn đi5
Oi, chim tội nghiệp cô bay vê?
Đông, Tây, Nam, Bắc nào đâu hướng,
Chẳng thấy đất đai, biển bốn bề.
30. Xa giữa trùng dương đã mệt phờ,
Trước khi chú quạ đến bên bờ,
Giữa muôn vàn hiểm nguy trên biển,
Ngã xuống không bay nữa bấy giờ.

31 Nơi chú chim kia khốn khổ rơi,
Cả đàn sấu, thủy quái đang bơi
Chung quanh, vội đên và xâu xé,
Tan xác run run của quạ mồi.
32. Cũng vậy, Đại vương với những người
Tham lam, tìm lạc thú kia hoài,
Tưởng mình có trí như chim quạ,
Cho đến khi lìa bỏ cuộc đời.
33. Ví dụ Ta bày tỏ thật chân,
Đại vương có thể hiểu am tường,
Giờ đây tùy thuộc nơi ngài cả,
Hành được hay không thôi, Đại quân.
Như vậy, nhờ ví dụ kia, Ngài đã khuyến giáo vua và để cho vua ghi nhớ mãi điều này, Ngài ngâm kệ:
34. Vì từ tâm nói một hai lần,
Nhắc nhở đôi lời để hộ thân,

Song chớ nhắc đi nhắc lại mãi,
Giống gia nô trước chủ nhân ông.
35. Với trí vô biên, bậc Đại Nhân,
Sonaka Giác giả dạy vương quân,
Vừa xong Ngài thăng đàng bay biên,
Trong khoảng không gian rộng mịt mùng.
Đây là vần kệ của bậc Giác Ngộ.
***

Bô-tát. đứng ngăm Ngàir bay qua không > gian trong lúc còn nhìn thây hình y bóng Ngài; song khi Ngài đã khuất dạng, Bô-tát vô cùng xúc động nghĩ thâm: "Người Bà-la-môn này thuộc dòng giông thâp kém, thê mà bay lên trên không, làm rơi rớt bụi bặm trên bàn chân lên đâu ta, một người xuât thân từ dòng dõi quý tộc được kế tục từ đời này qua đời khác. Vậy hôm nay ta phải giã từ thế tục và thành người tu khô hạnh ngay." Trong niêm ước mong làm ân si, sau khi từ bỏ vương quyên, ngài ngâm hai vân kệ: 36. Các vị quan nào quán đảnh vua, Những người có đủ tài năng đâu? Trẫm không muốn ngự trên ngai nữa? Trẫm sẽ bàn giao chiếc miện vàng. 37. Ngày mai ta chết, có ai hay? Trẫm mong thọ giới tự hôm nay, Sợ rằng như quạ kia ngu dại, Ác dục cuốn lôi, trẫm đọa đày.

CHUYỆN TIỀN THÂN 587

Nghe vua muốn thoái vị như vậy, các vị cố vấn tâu:
38. Đại vương có Thái tử Dĩghãvu,
Có thê làm himg thịnh quôc gia,
Quán đảnh suy tôn lên bảo tọa,
Sẽ làm đại đế của triều ta.
Tiếp theo đây, khởi đầu bằng vần kệ do vua ngâm, các câu sau tuần tự được hiêu theo diên tiên câu chuyện:
39. Mau triệu Dĩghãvu đến nhanh,
Bậc làm himg thịnh quốc gia mình,
Săc phong quán đảnh lên vương vị,
Áy chính là vua của các khanh.
40. Khi quần thần dẫn đến Dĩghãvu,
Chúa tể tương lai của nước nhà,
Vương phụ bảo cùng hoàng thái tử,
Con yêu độc nhât quả chàng là.
[Vua cha:]
41. Ở đây có sáu vạn thôn làng,
Mọi thứ đêu đây đủ, săn sàng,
Hãy nhận chúng di, này Thái tử!
Từ nay trẫm giã biệt giang san.

42. Ngày mai ta chết, có ai hay?
Trâm muôn hôm nay tu xuât ngay,
Vì sợ ngu si như chú quạ,
Đắm mê ác dục, trẫm sa lầy.
43. Kìa xem vương tượng sáu mươi ngàn5
Được điểm tô bao vẻ rỡ ràng,
Với đủ cân đai vàng chói lọi,
Yên cương kim bảo sáng huy hoàng.2
44. Quản tượng ngồi lên cưỡi mỗi con,
Tay câm giáo có móc câu tròn,
Nhận đi Thái tử, cha ban tặng
Con, kẻ lên ngôi trị nước non.
45. Ngày mai ta chết, có ai hay?
Trẫm muốn hôm nay tu xuất ngay,
Vì sợ ngu si như chú quạ,
Đắm mê ác dục, uẫm sa lầy.
2 Từ số 43-49, xem J. VI. 35, Mahậịanakạịãtaka (Chuyện Đại vương Mahãịanakă)^ số §539; Ap. II. 351,354,365.

46. Kìa xem vương mã sáu mươi ngàn,
Tô điểm yên cương sáng rỡ ràng,
Tuấn mã Sindh đều dòng giống quý,
Sức luôn bền bỉ và phi nhanh.
47. Chúng đều mang quản mã oai hùng,
Đây đủ trong tay với kiêm cung,
Thái tử nhận đi, cha tặng cả
Cho con, người ngự trị toàn dân.
48. Ngày mai ta chết, có ai hay?
Trẫm muốn hôm nay tu xuất ngay,
Vì sợ ngu si như chú quạ,
Đắm mê ác dục, trẫm sa lầy.
49. Vương xa sáu vạn đủ yên cương,
Cờ xí tung bay ngập bốn phương,
Da cọp, da beo bao phủ khắp,
Điểm tô mọi thứ thật huy hoàng.
50. Quản xa điều ngự, giáp bào mang,
Cung tiên câm tay, thảy vũ trang,
Thái tử nhận di, cha tặng cả,
Vì con, người ngự trị giang san.

51. Ngày mai ta chết, có ai hay?
Trâm mong được xuất gia hôm nay,
Sợ rằng như quạ kia ngu dại,
Ác dục đắm mê, trẫm đọa đày.
52. Sáu vạn con bò cái đỏ hồng,
Cùng đàn bò đực đi đầu hàng,
Nhận đi Thái tử, cha ban tặng,
Vì chính con cai trị quốc dân.
53. Ngày mai ta chêt, có ai hay?
Trẫm muốn hôm nay tu xuất ngay,
Vì sợ ngu si như chú quạ,
Đắm mê ác dục? trẫm sa lầy.
54. Sáu vạn cung phi đẹp nõn nà,
Đứng kia xiêm áo thật xa hoa,
Đầy trang sức đẹp, hoa tai ngọc,
Cha tặng con, người trị quốc gia.
55. Ngày mai ta chết, có ai hay?
Trâm mong được xuất gia hôm nay,

Sợ rằng như quạ kia ngu dại,
Ac dục đăm mê? trâm đọa đày.
[Thái tử:]
56. Ngay thời thơ ấu của hoàng nhi,
Con đã nghe Vương mẫu mất di,
Giờ nếu Phụ vương không ở cạnh,
Con đây không thiết sống làm chi.
57. Như ở sau lưng, sát với cha,
Vòi con thường thấy theo voi già,
Xuyên đèo, xuyên núi hay rừng rậm,
Bằng phẳng, gồ ghề cũng vượt qua.
58. Bình bát trong tay, con bước sau,
Theo cha dẫn lối bất kỳ đâu,
Cha không thấy gánh con làm nặng,
Hay phải nuôi con khó nhọc nào.
[Vua cha:]
59. Như thương nhân, chủ các con tàu,
Kiếm lợi, tìm hàng để bán mau,
Có thể bị trôi vào vực xoáy,
Cả thuyền, thủy thủ thảy tiêu hao.

60. Sợ rằng ta gặp bước gian nan,
Con trẻ gây phiên lụy, cản đàng,
Làm lễ phong vương trong bảo điện,
Cho con hưởng lạc thú trần gian.
61. Các nàng cung nữ vuốt ve chàng,
Ngời chói đôi tay với ngọc vàng,
Như Đế-thích cùng nhiều thị nữ5
Từ đây chàng sẽ được hân hoan.
[Bậc Đạo sư:]
62. Họ rước Dĩghâvu, Thái tử này,
Vào cung điện, chốn lạc hoan dầy,
Vừa nhìn vương tử, đoàn thanh nữ,
Kiều diễm liền thưa gửi giãi bày.
63. Chàng là ai, nhạc sĩ, thiên thần,
Hay Đấ-thích danh tiếng lẫy lừng,
Bố thí của tiền khắp thị trấn,
Xin cho thiếp biết tộc, danh xưng?3
3 Xem J. V. 317, Sona-Nanda-jãtaka (Chuyện hại Hiền giả Sona và Nanda), số §532; J. VI. 4, Mũgapakkhcỳãtaka (Chuyện Vương tử què cam), số §538.

64. Ta không nhạc sĩ, chẳng thiên thần,
Chẳng Đế-thích danh tiếng lẫy lừng,
Thái tử của Vua Kãsi ấy,
Dĩghãvu, khiến thịnh giang san,
Hãy yêu ta nhé và an lạc,
Ta sắc vương phi đủ mọi nàng.4
65. Rồi với Dĩghãvu, vị chúa công,
Các nàng kiều nữ lại thưa rằng:
"Thượng hoàng tìm chỗ nào an trú,
Và kể từ nay sẽ ẩn than?99
[Thái tử:]
66. Phụ vương đã tránh chôn bùn nho,
Ngài đã bình an ở đất khô?
Thoát khỏi chông gai rừng rậm rạp,
Cuối cùng ngài đã thấy đường to.
67. Còn ta mới cất bước lên đường,
Dần đến nơi đầy rẫy khổ buồn,
Qua đám chông gai rừng rậm rạp,
Tiến lên tìm số phận kinh hoàng.

[Cung phi:]

68. Cung nghênh Thánh thượng đến hoàng cung,

Như hổ tìm con ở động hang,

Thánh thượng từ đây lên ngự trị,

Chánh chơn thừa kế chiếc ngai vàng.

Nói xong, cả đoàn cung nữ cùng đánh nhạc cụ vang lừng và biểu diễn đủ loại ca múa, cảnh vinh quang huy hoàng tuyệt diệu đến độ thái tử say mê quên hết mọi sự vê phụ vương. Nhưng sau đó, chàng cai trị đúng pháp, rôi sau khi mạng chung đi theo nghiệp của mình. Còn Bồ-tát tu tập thiền định làm phát khởi thắng trí và khi mạng chung, ngài sanh lên cõi Phạm thiên.

***

Bậc Đạo sư chấm dứt pháp thoại và bảo:

—Này các Tỷ-kheo, không phải chỉ bây giờ mà ngay cả ngày xưa nữa, Như Lai cũng đã làm đại sự xuất thế.

Rồi Ngài nhận diện tiền thân:

-Vào thời ấy, vị Độc Giác Phật chứng đắc Niết-bàn, thái tử là Rãhula (Lahâu-la)5 những người còn lại là đô chúng của Như Lai và Vua Arindama chính là Ta.

4 Xem J. VI. 4, Mũgapakkhajãtaka (Chuyện Vương tử què câm), số §538.

§530. CHUYỆN HIỀN GIẢ SAMKICCA (Samkiccaịãtaka) (J. V. 261) Vừa thấy Brahmadatta đại vương... Câu chuyện này bậc Đạo sư kể lại trong khi trú ở vườn xoài của Jĩvaka về việc mưu sát phụ vương của Vua Ajatasattu (A-xà-thế). Theo sự xúi giục của Devadatta (Đề-bà-đạt-đa), vua ấy đã nhờ vị này sát hại phụ vương. Nhimg sau khi Tăng chúng chia rẽ xong thì bệnh tật tràn lan trong nhóm người ly khai, Devadatta quyết định ra đi và xin đức Như Lai thứ tội. Trong lúc đi đường đến Sãvatthi (Xá-vệ), trên một chiếc cáng, vị này bị nuốt vào lòng đất ngay tại cổng tinh xá Kỳ Viên. Khi được tin trên, Vua Ajatasattu suy nghĩ: "Vi Devadatta thù nghịch với đức Thế Tôn nên phải bị mất xác vào trong lòng đất và đọa vào địa ngục Avĩci (A-tỳ hay Vô Gián). Vì lão ấy mà ta đã can tội giết hại phụ vương thánh thiện, vị vua của công lý9 chăc chăn ta cũng sẽ bị nuôt vào lòng dất." Vì thế, vua kinh hoàng đến độ không còn hứng thú an hưởng cảnh vương giả trong triều đình. Và trong khi tưởng rằng chỉ nằm nghỉ ngơi chốc lát? vua đã ngủ thiếp dần, rồi thấy mình dường như rơi vào một cảnh giới toàn bằng sắt dày chín do-tuần? bị đâm bằng cọc sắt nhọn và bị bầy chó xâu xé? chúng cứ nhe răng dọa nạt ông, làm ông kêu lớn và giật mình tỉnh dậy. Vì vậy5 vào ngày lễ hội trăng tròn rằm tháng Mười, khi được đám đông quân thân vây quanh, ông nghĩ đên cảnh vinh quang của minh, lại thây cảnh vinh quang của phụ vương còn vượt xa hơn mình nữa, mà chỉ vì Devadatta, ông đã giết một vị vua chân chính như vậy. Trong khi nghĩ đến điều này, một cơn sốt nôi lên khăp thân thê, mô hôi đô ra như tăm. Rôi ông xem xét ai có thê xua tan nôi sợ hãi này khỏi lòng mình, ông kêt luận là ngoại trừ đâng Thập Lực không còn ai nữa. Ông suy nghĩ: "Ta đã có tội lớn đối với đức Như Lai, vậy ai có thể đem ta đến yết kiến đức Thế T6n?" Và xem ra không còn ai ngoài Jĩvaka, ông tìm cách mời vị này cùng đi đến

yết kiến đức Phật. Vua thốt ra một tiếng kêu vui mừng. Vua bảo: -Này hiền khanh, đêm nay trăng sáng đẹp quá, hôm nay ta muốn đi cúng dường đảnh lễ một vị Sa-môn hay Bà-la-môn, có nên chăng? Khi nghe các công đức của Pũrana5 và các vị đạo sư khác được các đệ tử của họ tán thán, vua không quan tâm mà chỉ hỏi Jĩvaka. Khi nghe vị này kể các công đức của đức Như Lai và tâu: "Xin Thánh thượng hãy đi đảnh lễ đức Thế T6n", vua ra lệnh cho các tượng xa chuẩn bị đi đến vườn xoài của Jĩvaka. Khi đến gần đức Như Lai, vua đảnh lễ và được đức Phật thân ái đáp lễ lại, vua hỏi đức Phật về quả của việc tu hành trong đời này. Sau khi nghe đức Như Lai thuyết pháp êm dịu về Sa-môn quả, cuối bài pháp vua xin làm đệ tử đức Phật và ra về sau khi đã sám hối trước đức Phật.

5 Xem D. I. 47, Sãmannaphaỉa Sutta (Kinh Sa-môn qua), số 2.

Từ đó? thực hành bố thí và trì giới, vua thường kề cận đức Như Lai, nghe Ngài thuyết pháp êm dịu và nhờ thân cận bậc thiện hữu tri thức, nỗi lo sợ giảm bớt và cảm giác kinh hoàng của ông dần dần biến mất, ông đã được an tâm trở lại và hân hoan tu tập tứ nhiếp pháp. Một ngày kia, Tăng chúng bắt đầu bàn luận tại pháp đường, bảo nhau: Này các Hiền giả? sau khi giết phụ vương, VuaAjatasattu quá kinh hoàng, không còn muốn hưởng cảnh vương giả nữa, cứ luôn luôn bị cảm giác khổ đau trong mọi hành động. Sau đó, vua tìm đến đức Như Lai, nhờ thân cận với bậc thiện hữu, vua đã quên hết mọi nỗi lo âu và an hưởng vinh hoa hạnh phúc của đời vương giả. __ Bậc Đạo sư đi đên và hỏi: A y

Này các Tỷ-kheo, các ông đang bàn luận vân đê gì? Và khi nghe các vị ấy nói vấn đề kia, Ngài bảo: Không phải chỉ bây mà cả ngày xưa nữa, người này sau khi giết cha mình đã nhờ Ta mà phục hồi sự thanh thản của tâm trí. Rồi Ngài kể câu chuyện quá khứ. *** Ngày xưa, tại thành Ba-la-nại, Vua Brahmadatta sinh được một con trai và cũng đặt tên là Brahmadatta. Vào thời ấy, Bồ-tát được sinh vào nhà của vị tế sư. Ngày ngài ra đời, họ đặt tên ngài là Sariìkicca. Hai hài nhi cùng lớn lên trong cung vua nên trở thành đôi bạn chí thân. Khi hai vị đến tuổi khôn lớn, và sau khi đã hoàn tât mọi môn học tại Takkasilã liên trở vê nhà. Vua phong cho con làm phó vương và Bồ-tát vẫn sống chung cùng bạn. Một ngày kia, khi vua cha du ngoạn tại lạc viên, phó vương nhìn thấy cảnh đại vinh quang của ngài, sinh lòng ao ước và nghĩ thầm: "Phụ vương [mạnh] như vương huynh của ta, nếu ta đợi chờ vua cha chết thì ta đã già nua khi lên ngôi báu. Lúc ấy, ta được giang sơn thì có lợi gì? Ta muốn giết cha và làm vua ngay." Chàng liền nói với Bồ-tát về dự định sẽ làm gi, Bồ-tát phản đối dự tính đó và bảo: Này Hiền hữu, giết cha là một tội trọng. Chuyện ấy sẽ đưa đường đến địa ngục, xin ngài đừng làm việc ấy, xin đừng giết đức vua! Song phó vương cứ nhắc đi nhắc lại chuyện ấy và bị bạn thân phản đối đến lần thứ ba. Phó vương liền vấn kế bọn hầu cận, bọn chúng đồnệ ý và lập mưu giết vua cha. Khi Bồ-tát nghe tin này, nghĩ thầm: “Ta không muon thân cận với hạng người như thế." Rồi không kịp từ giã song thân, ngài trốn đi bằng cửa hậu? và sống cảnh ẩn dật trong vùng Tuyết Sơn. Tại đó, ngài theo đời khổ hạnh và chứng đắc các thắng trí phát xuất từ thiền định, chỉ nuôi thân bằng các thứ củ quả rừng. Còn

vương tử, khi bạn bỏ đi rồi, đã mưu giết phụ vương và tận hưởng cảnh vinh quang.

CHUYỆN TIỀN THÂN 593

Nghe tin nam tử Saihkicca xuất gia tu hành, nhiều thiện gia nam tử cũng rời bỏ thế tục và xin thọ giới với ngài để sống đời khổ hạnh. Ngài sống tại đó với hội chúng đông đảo các vị khổ hạnh kia và tất cả đều đạt các thiền chứng. Phàn vua, sau khi giết cha và hưởng thọ dục lạc của đời sống đế vương được một thời gian ngắn? lại thấy lo sợ và tâm bất an như thể một người đã thấy rõ hình phạt của mình trong địa ngục. Lúc ấy, vua nhớ đến Bồ-tát liền nghĩ: "Bạn ta đã cố ngăn cản ta, bảo rằng giết cha là một việc kinh hoàng,6 song đã không thuyết phục được ta nên đã bỏ đi để khỏi vướng lụy. Nếu trước kia có bạn ta ở dây, ăt hăn đã không đê ta phạm tội giêt cha và đã cứu ta thoát được nỗi kinh hoàng này. Không biết bây giờ bạn ta ở đâu. Nếu ta biết được chàng ở dâu, ta sẽ cho mời chàng về. Ai có thể cho ta biết nơi chàng ở chng?" Từ đó, ở trong hậu cung cũng như ngoài triều đình, vua vẫn thường tán dương Bồ-tát. Một thời gian lâu sau đó, khi đã sống ở Tuyết Sơn cả năm mươi năm, Bồ-tát nghĩ thầm: "Vua đang nhớ đến ta. Ta phải đi tìm bạn và thuyết pháp để bạn ta khỏi lo SỌƯ' Thế là được năm trăm vị khổ hạnh theo hầu? ngài bay qua không gian rồi hạ xuống hoa viên Dãyapassa và an tọa trên phiến đá với các Hiền nhân vây quanh. Người giữ vườn thấy ngài liền hỏi: -Thưa Thánh giả, vị nào là bậc thượng thủ của hội chúng Hiền nhân này? Khi được biết đó là Trí giả Samkicca và lão cũng nhận ra ngài liền thưa: Thưa Tôn giả, xin ngài ở nán lại đây cho đên khi tôi đi thỉnh hoàng thượng đến. Hoàng thượng đang nóng lòng gặp ngài. Đảnh lễ ngài xong, lão vội đến cung tâu trình về việc ngài trở về. Vua đến thăm ngài và sau khi cung kính đảnh lễ theo đúng phép xã giao xong liền đưa ra vấn đề hỏi ngài. *** Bậc Đạo sư ngâm kệ làm sáng tỏ việc này: 69. Vừa thấy Brahmadatta đại vương, Ngôi cao chễm chệ thật huy hoàng, Lão tâu: "Chúa thượng, thân bằng cũ, Chúa thượng vẫn thường dạ luyến thương. 70. Tôn giả Sariìkicca đã đến đây? Giữa Hiền nhân, nổi tiếng vai thầy, Đại vương, xin vội lên đường sớm, Chớ chậm tìm thăm bậc Thánh này." 71. Vua ngự lên xa giá vội vàng, sẵn sàng theo lệnh của vua ban,

6XemJPTS. 1884,p. 76.

594 KINH TIỂƯ Bộ

Triêu thân, bạn hữu vây quanh đủ,
Tìm kiếm Thánh nhân tiến thẳng đàng.
72. Cả năm biểu tượng của vương gia,
Vị chúa Kãsi vội bỏ ra,
Lọng, quạt đuôi trâu rừng, mão niệm,
Đôi hài, bảo kiếm cũng trao qua.
73. Rồi vua ngự xuống khỏi vương xa,
Cởi hết bào y rực sáng lòa5
Đến Dãyapassa ngự uyển,
Là nơi an tọa Thánh Sariikicca.
74. Và vua vội vã tiến lên gần,

Đảnh lễ trang nghiêm, lại hỏi thăm,
Trao đổi đôi câu khi hội ngộ,
Xong rồi vua lại dời chân sang.
75. Cạnh bạn, vua an tọa một bên,
Đến khi dịp tốt bắt đầu len9
Hỏi câu liên hệ bao điều ác9
Vua vội nêu ra với bạn hiền.
76. "Sariikicca, thượng thủ Hiền nhân,
Tĩnh tọa ở Dãyapassa,
Phía trước một đoàn nhiều ẩn sĩ,
Bao điêu trâm muôn hỏi thân băng.
77. Ra sao, kẻ ác lúc từ trần?
Cảnh giới nào đâu phải thọ thân?
Trẫm đã đi sai đường chánh đạo,
Trẫm mong lời giải của Hiền nh2n.”
Sau khi nghe như vậy, Bồ-tát nói rằng: tẾVậy thì xin Đại vương hãy lắng nghe!" rồi cho lời khuyên.
***
Bậc Đạo sư nói thêm để làm sáng tỏ việc này:
78. Và Sarhkicca bảo Đại vương,
Vua Kãsi giúp thịnh giang sơn,
Tại Dãyapassa ngự viên an tọa:
"Dại dế, lắng nghe sẽ tỏ tường.
79. Ví thử ngài đưa lối chỉ đường,
Cho người đi lạc bước vô phương,
Người kia theo đúng lời khuyên nhủ,
Chẳng gặp chông gai cản bước chân.

80. Nếu kẻ kia đi lạc nẻo tà,
Nếu ngài dẫn dắt đúng đường ra,
Kẻ kia tuân thủ lời khuyên nhủ,
Sẽ thoát ra bao cảnh khổ mà.^,
***
Ngài đã khuyên giáo vua như vậy và hơn nữa ngài còn dạy vua pháp lành:
81. Đường đúng chính là pháp chánh ngay,
Còn phi pháp chính là đường sai,
Pháp thì đưa lối lên thiên giới,
Phi pháp dẫn vào ngục đọa đày.
82. Kẻ hành phi pháp, hỡi Quân vương,

Là kẻ có đời sống bất lương,
Khi chết đọa vào trong địa ngục,
Quân vương nghe rố sẽ am tường,
83. [Các địa ngục kia được gọi là:]
Safijiva, KãỊasutta,
Và hai địa ngục Roruva,
Sanghãta, Đại Avĩci,
Tapana, Patãpana,
84. Tám địa ngục kia tiếng lẫy lừng,
Rât nhiêu kẻ tạo nghiệp hung tàn,
Thoát thân từ đó đều vô vọng,
Mỗi ngục bằng mười sáu [ngục] Ussada.
85. Lửa cháy hành hình các tội nhân,
Thảy đêu tạo ác nghiệp vô ngân,
Kinh hồn, hoảng hốt, đầy đau đớn,
Khổ não, hãi hùng ngập bốn phương.7
86 Bốn phía đều xây cửa bốn tầng,
Chia từng khoảng cách, thật cân phân,
Mái vòm bằng sắt trên che phủ5
Tường sắt lại còn bao bọc quanh.8
87. Nên ngục này băng săt cả vùng,
Ngập tràn lửa dữ, nóng hừng hừng,

7 Xem CNỈd. 57, Khaggavỉsãnasuttaniddeso (Diễn giải kỉnh sừng tê ngưuỴ MNid. 401, Attadandasuttaniddeso (Dien giải kinh uế hạnh của bản than). 8 Kệ 86-87, xem M. III. 163, Bãlapanditasutta (Kinh Hiền ngu), số 129; M. III. 178, Devadũtasutta (Kinh Thiên sứ), số 130; A. I. 138, Devadũtasutta (Kỉnh Thiên sứ).

DÙ xa trăm dặm chung quanh đó?
Cũng thấy nóng lan tỏa chẳng ngừng.9
88. Ai làm thương tổn các Hiền nhân,
Bậc khô hạnh, gìn giới, chánh chân,
Rơi chúi đầu vào miền địa ngục,
Chẳng còn cơ hội để vươn thân.
89. Thân thể tả tơi, cảnh hãi hùng,
Khác nào cá nướng lửa đang nồng,
Cũng vì ác nghiệp chịu nung nấu,
Đày xuông ngục kia vô sô năm.
90. Thân thể trong ngoài bị bỏng sôi,
Hành hình làm hoảng sợ con mồi,

Dù mong giải thoát ra ngoài ngục,
Cũng chẳng tìm đâu lối thoát rồi.
91. Chạy tới, chạy lui kiếm lối di,
Đông, Tây, Nam, Băc chăng mong gi,
Vì chư thân đó ngăn đường lôi,
Họ cố tìm đường có ích chi.10
92. Hàng ngàn năm, số phận đau thương,
Chúng sông trong miên địa ngục môn,
Với cánh tay vươn lên đợi cứu,
Khóc than, nỗi khổ ngập tâm hồn.
93. Cũng như răn độc giêt con m6i,
Nổi giận hung tàn nếu bị khơi,
Phải tránh tổn thương cho Thánh giả,
Những người nguyền khổ hạnh trong đời.
94. Tộc trưởng Kekaka - Ajjuna,
Tan tành vì hại Gotama,
Dù ngàn tay, vóc người cường tráng,
Thiện xạ lẫy lừng một thuở xưa.
95. Dandakĩ11 ném đồ dơ vào,
Bậc vô nhiễm Kisavaccha,
Như cọ dừa đang bị chặt gốc?
Vị vua bị hủy diệt kia mà.
9 Xem CNid. 57, Khaggavỉsãnasuttanỉddeso (Diễn giải kinh sừng tê ngưu); MNid. 401, Attadandasuttaniddeso (Dien giải kinh uế hạnh của bản than). 10 Như trên. 11 Xem J. V. 126, Sarabhangạiãtaka (Chuyện Đại nhân thiện xạ Sarabhanga), số §522.

CHUYỆN TIỀN THÂN 597

96. Mejjha12 hại bậc Trí Mãtaồga,
Phải rớt từ trên bảo tọa kia,
Đất nước trở thành hoang phế địa,
Chúa tôi đều phải hóa ra ma.
97. Dân Vishnu - Andha13 tấn công
Dĩpãyana14 Hắc Hiền nhân,
Rồi dùng chày giết nhau tranh bá,
Phải đến Diêm cung cả hai dân.
98. Bị mắc lời nguyền của Trí nhân,
Cecca15 xưa bước giữa không trung, \ r r
Tương truyên bị nuôt vào lòng đât5
Biên mât vào ngày đã định phân.
99. Do vậy5 bậc Hiền trí chẳng khen,

Người nào cứ ham muốn, đua chen,
Thiện nhân tâm tốt thường cân nhắc,
Chỉ nói lời gì thuộc chánh chân.
100. Kẻ nào thường rắp tâm chờ mong,
Soi mói bậc minh, hạnh vẹn toàn,
Sẽ bị cuốn chìm vào địa ngục,
Vì tâm ý độc, phải ăn năn.
101. Kẻ nào lời thô lỗ hung tàn?
Xông đến bậc tôn trưởng, mắng càn,
Sẽ giông cọ dừa bị chặt gôc,
Chẳng con thừa kế, phải tàn dần.
102. Kẻ nào dám giết Đại Hiền nhân,
Hoặc bậc tu hành sông chánh chơn,
Sẽ đọa KāḶasutta ngục,
Cực hình phải chịu lắm ngày ròng.
103. Còn nêu Maga, một ác vương,
Muốn làm điên đảo cả giang sơn,
Mạng chung vào ngục Tapana ây,
Phải chịu nhiều đau khổ đoạn trường.
104. Trăm ngàn năm sống đọa đày thân,
Như cách chư thiên tính tháng năm,
12 Xem J. IV. 375, Mãtangcỳãtaka (Chuyện bậc Hiền trí Mãtangà), số §497. 13 Xem J. V. 11, Kumbhajataka (Chuyện bình rượu), số §512. 14 Xem J. IV. 80, Ghatạḭãtaka (Chuyện Trí giả Ghatà), số §454. 15 Xem J. III. 11, Cetiyạḭãtaka (Chuyện Quốc vương Cetĩ), số §422.

Mặc áo làm bằng cây lửa đỏ,
Giữa đau thương địa ngục muôn phần.
105. Lửa phun lên rực sáng nơi nơi,
Tung tóe từ thân thể tả tơi,
Chân cẳng, tóc râu cùng tất cả,
Chỉ dùng nuôi ngọn lửa làm môi.
106. Thân thể trong ngoài cháy thật nhanh,
Khổ đau hành hạ đến tan tành,
Như voi bị quất bằng cây móc,
Kẻ khốn rống lên hết sức mình.
107. Có kẻ tham sân lại giết cha,
Ấy người hèn hạ, đại gian tà,
Chịu nhiêu thông khô trong hâm ngục,

Tên KāḶasutta mãi mà.
108. Trong chảo sắt sôi đến lột da,
Bị đâm tên sắt đến mù lòa, w 9 r y
An phân, kẻ giết nhăm thân phụ,
Nước muối chìm thân chuộc tội xưa.
109. Quỷ sứ bèn cầm lấy lưỡi cày,
Đã nung nóng rực trong nhiêu ngày,
Có dây thừng buộc lưỡi cày ấy,
Bọn chúng mở banh miệng kẻ này?
Và đặt một hòn sắt nóng đỏ,
Vào nơi miệng của nạn nhân đây.
110. Kên kên đầy lực, quạ, diều hâu,
Chó mực và chim mỏ sắt vào,
Phanh lưỡi nó ra từng mảnh nhỏ,
Nghiên nhai từng miêng, máu tuôn trào.
111. Bầy quỷ theo sau kẻ bị hành,
Đánh cho thân thể họ tan tành,
Tựa cây thốt nốt bị thiêu cháy,
Quỷ thích vui, người thấy khổ nàn,
Ai vào địa ngục chịu như thế,
Là bởi kiếp này giết phụ thân.
112. Còn nếu kẻ nào giết mẫu thân,
Đọa ngay vào ngục Dạ-ma quân,
Đê đên tội phạm hành vi ác,
Nhận quả khô đau thật xứng phân.
CHUYỆN TIỀN THÂN 599

113-14.Quỷ dữ nắm người giết mẫu thân,
Dùng dây roi săt quât nhiêu lân,
Máu đào rịn đô từ cơ thê,
Trông tựa đồng tan chảy cả dòng,
Chúng bèn bắt kẻ giết người mẹ
Ưông máu đỏ tươi thỏa khát lòng.
115-16.HỒ máu đỏ kia nó ngập mình,
Hít mùi xác chết hoặc bùn, phân,
Bây sâu khủng khiêp dùng môm săt,
Xuyên suốt da người chịu cực hinh,
Xâu xé thịt kia nhai ngấu nghiến,
Hút ngay máu đỏ thật ngon lành.
117. Khi kẻ ấy vào ngục ngập thân,

Tên là Sataporisa,
Tức thì chìm đắm trong hôi thối,
Trăm dặm quanh đầy xác hủy phân.
118. Bởi chính mùi hôi kinh khủng kia,
Xưa dù mắt sáng cũng mờ đi,
Tâu Vua Brahmadatta rõ,
Kẻ giết mẹ mình phải khổ nguy.
119. Khi qua ngục Khuradhãra,
Ngục bén nhọn dao khó vượt qua,
Những kẻ phá thai, sao thoát được,
Sông kinh khiếp Vetaranĩ.
120. Cây vải có gai sắt thật dài,
Cỡ mười sáu ngón tay người đời,
Treo hai bên dọc con sông ấy,
Vượt Vetaranĩ khó thay!
121. Tất cả nạn nhân trong lửa hồng,
Đứng lên bị đốt tựa trời trồng,
Cháy bùng rực rỡ như cây tháp,
Cao cả dặm đường giữa cõi không.
122-23. Trên lửa gai nung, ngục hiện ra9
Gian phu, dâm phụ, bọn gian tà9
Roi da vụt xuống đầu lăn lóc,
Hôn loạn quay cuông chạy trôn xa,
Tơi tả tứ chi nhừ nát cả,
Chúng nằm thức đợi suốt đêm qua.

124-25. Tảng sáng vào nồi sắt bỏng thân,
To như núi, nước lửa bừng bừng,
Do si vây bọc tâm tánh ấy,
Bọn ác nhân kia sáng tối ròng,
Vì ác nghiệp gây từ kiếp trước,
Nay đền nợ cũ xứng cân phần.
126. Người vợ được mua với bạc vàng,
Đem lòng coi rẻ đức lang quân,
Hoặc nhìn khinh bỉ người2 thân thích, , r
Lưỡi bị móc ra, thông khô tràn. 127. Thấy lưỡi căng đầy lũ bọ sâu, 9 9

Kêu than chăng thê được đâu nào,
Âm thầm phải gánh bao hình phạt
Trong ngục Tapana, chịu khổ đau.

128-29. Kẻ giết heo cừu, bọn thợ săn,16
Chài ngư, trộm cướp, lũ tà nhân,
Xem hành vi thiện là hèn kém,
Bị đánh bằng dùi sắt, kiếm, cung,
Nhào xuống cả toán trong sông nóng,
Bị tên giáo đuổi, ngã vào dòng.
130. Những người lường gạt, suốt ngày đêm
Bị búa săt kia đánh đập mêm,
Chỉ sống bằng đồ ăn bẩn thỉu,
Nhả ra bởi các kẻ đê hèn.
A
131. Diêu quạ, kên kên với chó rừng,
Hàm nhe toàn sắt, sẵn sàng luôn,
Vồ ngay kẻ khốn đang lăn lộn,
Nuôt sông vào môm quá hám ăn.
132. Ai dùng thú dữ giết hươu nai,
Hoặc giêt chim, băng chim bây môi,
Tội lỗi đọa vào Ưssada,
Ăn năn vì ác độc, nhơ hôi.
Như vậy, miêu tả các địa ngục như trên xong rồi, bây giờ ngài mở bày thiên giới và miêu tả thiên giới như sau:
133. Nhờ tích đức trên cõi thế gian,
Từ xưa, người thiện đến thiên đàng,
Chư thiên, Phạm chúng, kìa Thiên chủ,
Đạt quả công năng, chín vẹn toàn.
16 Xem Thĩg. V. 236. Punnãtherĩgãthã (Kệ ngôn của Trưởng lão Ni Purina).

CHUYỆN TIỀN THÂN 601

134. Ta bảo ngài cai trị chánh chơn, Suôt trong quôc độ, hỡi Quân vương, Đạt thành phước đức nhờ công chánh, Hối tiếc về sau chẳng phải mang. Nghe xong bài thuyêt giáo của bậc Đại sĩ, vua bình tâm lại, còn Bô-tát sau khi ở đó một thời gian nữa liền trở về nơi an trú của mình.

Đên dây, bậc Đạo sư châm dứt pháp thoại và bảo: Không chỉ bây giờ mà cả ngày xưa nữa, vua ấy cũng đã được Ta làm cho an tâm. Và Ngài nhận diện tiền thân: -Vào thời bấy giờ? nhà vua kia là Vua Ajãtasattu (A-xà-thế)? hội chúng của vị khổ hạnh là các đệ tử của Như Lai và Trí giả Sariikicca chính là Ta.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.